

XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP ĐỐI VỚI HỆ THỐNG GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

Bùi Đức Anh¹

Tóm tắt. Để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, khuyến học, khuyến tài, ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Kế hoạch xây dựng xã hội học tập dựa nền tảng phát triển. Đồng thời, gắn kết và liên thông giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp học, trình độ đào tạo; vận dụng hình thức giáo dục đào tạo tiên tiến, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu giáo dục. Trước bối cảnh chuyển đổi số, hệ thống giáo dục thường xuyên đòi hỏi sự nỗ lực từ nhiều phía. Đây là hoạt động nhằm tạo điều kiện để mọi công dân có thể học tập và học tập suốt đời ở mọi lúc, mọi nơi bằng sự tận dụng các thiết bị của công nghệ số.

Từ khóa: Chuyển đổi số; giáo dục thường xuyên; xã hội học tập.

1. Đặt vấn đề

Chuyển đổi số là giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, là tiền đề xây dựng nền giáo dục tiên tiến, hội nhập thế giới. Tuy nhiên, để thực hiện mục tiêu này, Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) cần chiến lược, chi phí đầu tư và nguồn lực công nghệ. Theo đó, học liệu mở chất lượng là tiền đề quan trọng, cung cấp thông tin, cơ sở dữ liệu nghiên cứu bài học, tài liệu học tập để tham khảo và giảng dạy. Hiện nay, 88% trường học trên địa bàn thành phố có chiến lược kỹ thuật số hoặc kế hoạch kết hợp sử dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý trường học; 82% học sinh sử dụng các thiết bị kỹ thuật số một cách an toàn và phù hợp. 78% học sinh cải thiện quá trình học tập. 77% giáo viên tự tin chuẩn bị các bài thuyết trình để sử dụng tại lớp học. 73% sử dụng công nghệ thông tin đánh giá kết quả học tập của học sinh. 64% giáo viên sử dụng các tài nguyên dùng chung trên internet” [1]

Cùng với đó, hệ thống giáo dục thường xuyên được ghi nhận trong Luật Giáo dục 2019 [3] là hệ thống giáo dục tổ chức cho việc học tập suốt đời, đào tạo liên tục cho những người đã học qua hệ thống giáo dục ban đầu hoặc dù học xong chương trình của hệ đào tạo. nhưng cần nâng cao kiến thức và kỹ năng đáp ứng yêu cầu công việc. Người học tìm chỗ học, cách học phù hợp để thỏa mãn nhu cầu học tập của mình. Hoạt động giáo dục thường xuyên xây dựng theo hình thức cấu trúc giáo dục mở, không giới hạn đối với bất cứ người học nào; học tại trung tâm học tập cộng đồng, trung tâm giáo dục thường xuyên, thư viện, nhà văn hóa, câu lạc bộ, cơ quan, công sở và tại nhà. Thời gian học tập mọi lúc, mọi nơi ở phòng làm việc, hội nghị, nghỉ ngơi, giao lưu, diễn ra trong suốt cuộc đời con người thông qua các truyền hình, máy tính, điện thoại di động. Nội dung học tập có thể gồm phát triển các chương trình giáo dục nghề nghiệp, chuyển giao công nghệ sản xuất, dạy nghề ở địa phương, đa dạng hóa chương trình xóa mù chữ, xây dựng các chương trình phục vụ phát triển nông thôn mới, đô thị văn minh, hỗ trợ xây dựng các mô hình học tập. giáo dục thường xuyên không những tạo điều kiện cho những người đã từng đi học mà còn tạo cơ hội học tập cho những bao chưa bao giờ đi học. Từ đó, góp phần vào việc mang lại công bằng xã hội và bình đẳng trong giáo dục.

Bản chất giáo dục thường xuyên vẫn là hình thức giáo dục trực tiếp. Việc đào tạo giáo dục thường xuyên là hình thức giáo dục không chính quy. Đối tượng chính của giáo dục thường xuyên chủ yếu là người lớn với

Ngày nhận bài: 06/03/2023. Ngày nhận đăng: 27/04/2023.

¹ Viện Tâm lý và Giáo dục pháp luật

Tác giả liên hệ: Bùi Đức Anh. Địa chỉ e-mail: ducanh0882@gmail.com

mong muốn tiếp tục được học tập để có thêm cơ hội bổ sung kiến thức, hoàn thiện kỹ năng nghề nghiệp.

2. Xây dựng xã hội học tập theo hệ thống giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh chuyển đổi số

2.1. Đặc điểm tình hình

Tính đến nay, TP.HCM có 2.335 trường học từ mầm non đến Trung học phổ thông. 1.791 cơ sở giáo dục thường xuyên. 310 trung tâm học tập cộng đồng. Năm học 2021-2022, ngành giáo dục đã hoàn thành cơ sở dữ liệu dùng chung, quản lý 2.387/2.387 đơn vị từ giáo dục mầm non đến giáo dục thường xuyên và sử dụng thí điểm 12 phần mềm dạy học trực tuyến với nội dung khai thác từ kho dữ liệu dùng chung. Ngành giáo dục thành phố đặt ra 3 mục tiêu lớn về chuyển đổi số gồm: xây dựng hệ thống học tập bất đồng bộ (phù hợp từng cấp, từng vùng) và kho học liệu mở làm nền tảng cho xây dựng xã hội học tập; sử dụng AI để phân tích trên nền Big Data cho những đánh giá, định hướng tổng quát chính xác hơn; Ứng dụng Blockchain trong quản lý, xác thực và liên thông điểm số căn bản. Đến năm 2030 tất các thành tố của hệ thống giáo dục được đưa vào môi trường số; hoàn thiện nền tảng dạy và học trực tuyến tích hợp khi học liệu số hỗ trợ 100% người học và nhà giáo tham gia có hiệu quả các hoạt động giáo dục trực tuyến, đáp ứng yêu cầu về tài liệu học tập cho toàn bộ chương trình giáo dục phổ thông. Giáo dục đại học số trở thành trụ cột của hệ thống giáo dục đại học, giảm tỷ trọng 30%, quy mô 100% cơ sở giáo dục trung cấp, cao đẳng, đại học trực thuộc cung cấp các chương trình đào tạo và cấp bằng theo hình thức từ xa, trực tuyến; 100% nguồn lực giáo dục, chương trình giáo dục và đối tượng giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân được quản lý trên môi trường số, kết nối thông suốt toàn ngành và liên thông với các cơ sở dữ liệu, thông tin quốc gia.[4]

Những đặc điểm nêu trên cùng với sự bùng nổ của internet, người học sở hữu máy tính hay điện thoại thông minh để kết nối mạng ngày càng trở nên phổ biến. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến phương pháp dạy và học, thay đổi hoàn toàn phương pháp giáo dục truyền thống, hướng đến không gian chủ động và toàn cầu. E-Learning là hình thức giáo dục, học tập triển khai sự kết nối của internet trên hệ thống qua máy tính, máy tính bảng hay điện thoại thông minh. Khi đăng nhập vào hệ thống, không gian được tổ chức như một lớp học. Người dạy có thể trực tiếp giảng dạy cho người học hoặc giao bài tập, lưu trữ bài giảng, tài liệu học tập dưới nhiều định dạng khác nhau như Word, PDF, Video,... Người học có thể theo dõi bài giảng trực tuyến hoặc có thể học tất cả vào lúc nào, nộp bài tập cho giáo viên, thảo luận trong forum, thực hiện các bài kiểm tra dưới nhiều cách thức. Đối với hệ thống giáo dục thường xuyên thì tiến trình này đòi hỏi phải được hiện theo lộ trình do người học có sự khác nhau về độ tuổi, mức độ tiếp thu, điều kiện kinh tế, thời gian và nhu cầu học tập.

2.2. Hệ thống giáo dục thường xuyên trong bối cảnh chuyển đổi số thông qua ứng dụng công nghệ trong xây dựng xã hội học tập tại thành phố Hồ Chí Minh

Xây dựng xã hội học tập theo mô hình giáo dục thường xuyên trong thời đại số hóa bằng cách tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo và tự động hóa trong hoạt động quản lý, học tập. Nhà trường duy trì hệ thống dạy học trực tuyến để có thêm kênh tương tác thường xuyên. Các ứng dụng lưu trữ trực tuyến được tận dụng để tổ bộ môn, giáo viên lưu trữ tập trung bài giảng, tài nguyên chung, hướng đến xây dựng hệ thống tài nguyên học tập mở của trường. Hệ thống Internet, server nội bộ, trang thiết bị, máy móc được đầu tư, đáp ứng yêu cầu vận hành; đặc biệt hệ thống lớp học trên không gian ảo có đầy đủ ứng dụng đáp ứng nhu cầu dạy và học cũng như công tác quản lý.

Nhà trường xác định đội ngũ nhân lực là yếu tố quan trọng quyết định việc thực hiện hiệu quả hoạt động chuyển đổi số. Do đó, bên cạnh tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về công nghệ thông tin, ngoại ngữ, nhà trường hợp đồng với một số chuyên gia về trí tuệ nhân tạo để giảng dạy và đào tạo giáo viên tại chỗ. Thông qua triển khai nhiều dự án như hệ thống điểm danh người học qua nhận dạng khuôn mặt, xây dựng học liệu theo tiêu chuẩn mới, ứng dụng AI xây dựng hệ thống chấm điểm, đánh giá, xếp hạng, theo dõi năng lực học sinh, triển khai hệ thống app thông báo, trao đổi giữa người dạy và người học ở mức độ khác nhau tùy theo điều kiện thực tế tại mỗi cơ sở đào tạo. Tuy nhiên, trước khó khăn về nguồn vật lực và các chính sách nên công tác triển khai lại tùy thuộc vào nhiều yếu tố tác động có liên quan.

2.3. Đánh giá hệ thống giáo dục thường xuyên trong bối cảnh chuyển đổi số

2.3.1. Kết quả đạt được

“Chuyển đổi số là giải pháp quan trọng trong đổi mới phương thức quản lý, động lực để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Việc ứng dụng công nghệ mở ra nhiều phương thức dạy học mới thông minh, hiệu quả, xóa bỏ rào cản về không gian, thời gian cho hoạt động dạy và học theo mô hình giáo dục thường xuyên. Nhiều hình thức chia sẻ phong phú, dễ dàng có thể diễn ra ở mọi lúc mọi nơi.

Bối cảnh chuyển đổi số sẽ xác định người học giữ vị trí trung tâm vừa tiếp cận, vừa kiến tạo tri thức. Mục tiêu học tập không chỉ học để biết mà học để làm và học để sáng tạo. Động cơ học tập cũng rõ ràng hơn. Năng lực học tập và năng lực lao động với sự vượt trội của công nghệ thông tin và truyền thông sẽ hỗ trợ thực chất xã hội học tập. Không gian rộng mở và hiện đại là điều kiện quan trọng cho mọi người có thể tiếp cận tri thức từ nhiều nguồn mà tiết kiệm được chi phí. Người học có lợi thế để kết nối những cái đã biết và chưa biết, giữa truyền thống và hiện đại, giữa thật và giả để lựa chọn thích hợp, hình thành tri thức và kỹ năng mới phù hợp với nhu cầu công việc.

Sự phát triển của khoa học công nghệ hiện đại đã luôn nâng cao và đổi mới liên tục trình độ trang thiết bị sản xuất, kỹ thuật và công nghệ chế tạo sản phẩm trong khi công việc, khi các kỹ năng hiện có không còn đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ đổi mới. Vì lẽ đó, các khóa bồi dưỡng tập huấn, chuyển giao tri thức khoa học cần được mở rộng theo mô hình giáo dục thường xuyên để bất cứ ai có nhu cầu thì đều có thể tham gia học tập.

2.3.2. Các mặt hạn chế

Năng lực của đội ngũ giáo viên thỉnh giảng ở các cơ sở đào tạo theo mô hình giáo dục thường xuyên còn hạn chế và chưa sẵn sàng cho chuyển đổi số. Nguồn học liệu mới còn thiếu. Hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị chưa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số một cách đồng bộ.

Mục tiêu thực hiện chuyển đổi số mà mô hình giáo dục thường xuyên hướng đến là xây dựng hệ thống dạy học trực tuyến thông minh giúp học sinh, giáo viên học tập, giảng dạy một cách chủ động, đặc biệt đối tượng người học là vừa học vừa làm ở các cơ quan, đơn vị và khu vực nội, ngoại thành muốn tận dụng thời gian trống để tham gia học tập vào bất cứ lúc nào.

Nguồn vật lực của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng chưa đảm bảo nên người học bị áp lực tâm lý, chưa sẵn sàng tham gia học tập theo mô hình giáo dục thường xuyên trong bối cảnh chuyển đổi số.

Có thể nói, cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã tạo cơ hội lớn cho việc thực hiện xã hội học tập bằng sự năng động, sáng tạo kịp thời thích ứng với công nghệ số. Tuy nhiên, những khó khăn nêu trên vẫn tồn tại nên cần sự phối hợp một cách nhịp nhàng giữa các chủ thể có liên quan trong lộ trình sắp tới.

2.4. Giải pháp phát triển hệ thống giáo dục thường xuyên khi xây dựng xã hội học tập tại Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh chuyển đổi số

2.4.1. Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và toàn xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trong quá trình thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

Các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư và gia đình có trách nhiệm đáp ứng các cơ hội học tập và tạo điều kiện thuận lợi để mọi người được học tập suốt đời. Xây dựng xã hội học tập dựa trên nền tảng phát triển đồng thời, gắn kết và liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên; đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời ở ngoài nhà trường; ưu tiên các đối tượng chính sách, người dân tộc, phụ nữ, người bị thiệt thòi.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến về xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, qua hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác; lồng ghép trong các hoạt động, sự kiện liên quan như: Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời và Ngày Sách Việt Nam hằng năm. Vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng, duy

trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân.

2.4.2. Đẩy mạnh và thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục. Chú trọng nâng cao chất lượng các chương trình đào tạo từ xa, xây dựng các khóa học trực tuyến mở đại chúng trong các cơ sở giáo dục đại học.

Đa dạng nội dung giáo dục, đào tạo; đổi mới phương thức học tập và tăng cường sử dụng các phương tiện và công nghệ hiện đại hỗ trợ học tập, đặc biệt là các phương tiện truyền thông xã hội trong tổ chức các hoạt động giáo dục, đào tạo tại các cơ sở giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp. Xây dựng kho học liệu mở phục vụ tự học và học tập suốt đời trên hệ sinh thái truyền hình giáo dục Việt Nam. Áp dụng các mô hình quản lý giáo dục theo hướng tiếp cận công nghệ, quản lý nhà trường theo hướng mở, kết nối, dùng chung hạ tầng công nghệ, cơ sở dữ liệu lớn.

2.4.3. Nghiên cứu hoàn thiện về cơ chế, chính sách và đẩy mạnh xã hội hóa đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập

Thành lập Tiểu ban chuyên trách chỉ đạo xây dựng xã hội học tập ở Trung ương; củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận chỉ đạo xây dựng xã hội học tập ở địa phương; khen thưởng, tôn vinh, ghi nhận các cá nhân tiêu biểu, tổ chức có nhiều đóng góp cho công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; kịp thời biểu dương những mô hình hay, phong trào hoạt động tốt về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập để lan tỏa, nhân rộng trong toàn xã hội; xây dựng và triển khai có hiệu quả chính sách thu hút nguồn lực trong và ngoài nước tham gia thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; huy động các doanh nghiệp, tổ chức tham gia hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho công nhân, người lao động, tham gia mở các lớp học, các cơ sở dạy nghề dành cho các đối tượng thiệt thòi, yếu thế; khuyến khích, vận động các doanh nghiệp thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài phục vụ cho các hoạt động học tập suốt đời, hỗ trợ người lao động trong học tập, đào tạo lại và đào tạo thường xuyên. Cần tập trung các chính sách cho việc xây dựng hệ thống giáo dục thường xuyên mở nhằm tạo điều kiện học suốt đời của mọi công dân. Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo mở các hoạt động giáo dục thường xuyên tại các doanh nghiệp, trường học, bệnh viện, công trường để thuận lợi cho người lao động học tập tại nơi làm việc.

2.4.4. Nghiên cứu, đề xuất trình các cấp có thẩm quyền ban hành Luật học tập suốt đời tạo hành pháp lý đồng bộ với Luật Giáo dục và các luật khác có liên quan vừa mới được ban hành trong thời gian gần đây

Rà soát, hoàn thiện quy chế kiểm tra, công nhận kết quả học tập giáo dục thường xuyên; tạo cơ chế liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc, bồi dưỡng thường xuyên, chuẩn nghề nghiệp đối với giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Rà soát các quy định theo thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định chưa thực sự liên thông giữa các trình độ đào tạo nhằm huy động, tạo điều kiện cho các loại hình cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia giảng dạy nghề nghiệp và tham gia giảng dạy văn hóa giáo dục phổ thông, góp phần thực hiện tốt, hiệu quả hình thức liên thông giữa giáo dục chính quy và thường xuyên, liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo.

2.4.5. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng gắn với xóa mù chữ và dạy nghề ngắn hạn trong việc tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực gắn với việc phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương

Chú trọng đối tượng là người mù chữ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nhất là phụ nữ và trẻ em gái dân tộc thiểu số. Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để đổi mới cách phổ biến kiến thức, giáo dục kỹ năng sống và các kỹ năng cơ bản khác cho người dân trong cộng đồng.

Tiếp tục phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu và rộng hơn trong cả nước, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư.

2.4.6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập thông qua việc đẩy mạnh liên kết, trao đổi, hợp tác quốc tế chuyển giao công nghệ

Phát triển và khai thác tài nguyên giáo dục mở và giáo dục từ xa, trực tuyến phù hợp với điều kiện Việt Nam. Tiếp tục tổ chức thực hiện các chương trình, hoạt động hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với các tổ chức quốc tế và các nước có nhiều kinh nghiệm về học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, đặc biệt là các nước trong cộng đồng ASEAN, các nước thành viên của Hội nghị thượng đỉnh Á - Âu (ASEM) và UNESCO. Chủ động, tích cực tham gia mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” do UNESCO điều hành.

Có hướng dẫn để các cơ sở giáo dục mở rộng, tăng cường liên kết đào tạo với những cơ sở giáo dục của nước ngoài có uy tín, đồng thời quản lý chặt chẽ chất lượng đào tạo. Có cơ chế, biện pháp tạo điều kiện vận động, khuyến khích đội ngũ trí thức tài năng là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia đóng góp với hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập.

Bên cạnh những nỗ lực của các tổ chức, hệ thống chính trị, mọi cá nhân có trách nhiệm học tập thường xuyên, suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để làm người công dân tốt; có nghề, lao động với hiệu quả ngày càng cao; học cho bản thân và những người xung quanh hạnh phúc; học để góp phần phát triển quê hương, đất nước và nhân loại.

Nhìn chung, giáo dục thường xuyên phải giữ vai trò chủ đạo trong mọi chính sách giáo dục. “Giáo dục thường xuyên qua mọi lứa tuổi trong suốt cuộc đời, không chỉ bó hẹp trong những bức tường nhà trường. Nền giáo dục phải được cải tổ toàn diện. Giáo dục phải trở thành phong trào quần chúng thực sự. Giáo dục phải được tiến hành và tiếp thu bằng nhiều cách khác nhau chứ không phải là học theo cách nào mà là học cái gì và học được cái gì.”[2]

3. Kết luận

Sự phát triển của cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã làm thay đổi nhiều mặt của đời sống xã hội. Đặc biệt là hình thức giáo dục thường xuyên khi xây dựng xã hội học tập sẽ tạo điều kiện cho người tham gia học tập có thể tích hợp vừa học vừa làm có thể được đào tạo từ xa. giáo dục thường xuyên là hệ thống các loại hình học tập thuộc phạm vi giáo dục tiếp tục ưu việt nhất trong bối cảnh chuyển số tại TP. HCM hiện nay. Bởi lẽ, xây dựng xã hội học tập theo yêu cầu của kinh tế tri thức và công nghệ đã và đang làm thay đổi chất lượng giáo dục thường xuyên với đối tượng hướng đến là nguồn nhân lực ở thời đại số hóa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Cao Tân (2023). đẩy mạnh chuyển đổi số để nâng cao chất lượng giáo dục. Nguồn: <https://nhandan.vn>, truy cập ngày 5/2/2023.
- [2] Nguyễn Khắc Hùng, Lê Đình Viên (2014). Giáo trình Lý luận Xã hội học tập. Nxb Trường Đại học Thái Nguyên.
- [3] Quốc hội (2019). Luật Giáo dục.
- [4] V.Lê (2022). TP HCM đẩy mạnh chuyển đổi số trong phát triển giáo dục- đào tạo. Nguồn: <https://dangcongdan.vn>

ABSTRACT

Development of a learning society for continuing education system in Ho Chi Minh city in the context of digital transformation

To improve the quality of education and training, study and talent promotion, the People’s Committee of Ho Chi Minh City has issued the Plan to build a learning society based on development. At the same time, linking and connecting formal education and continuing education, connecting education levels and training levels; applying advanced and effective forms of education and training in accordance with educational objectives. In the context of digital transformation, the continuing education system requires efforts from many sides. This is an activity to create conditions for all citizens to study and learn for life anytime, anywhere by taking advantage of digital technology devices.

Keywords: Digital transformation; continuing education; learning society.